

CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG & TS /KH-UBND

CV Số: 3486  
ĐỀN Ngày: 30/6/16

Hành động Năm cao điểm vệ sinh an toàn thực phẩm  
trong lĩnh vực nông nghiệp

Căn cứ Quyết định số 629/QĐ-BNN-QLCL ngày 02 tháng 3 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Kế hoạch hành động Năm cao điểm vệ sinh an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch thực hiện với các nội dung sau:

### I. Mục tiêu

Tiếp tục ngăn chặn, xử lý dứt điểm việc sử dụng chất cấm trong chăn nuôi và lạm dụng kháng sinh trong nuôi trồng thủy sản; giảm thiểu các trường hợp vi phạm về tồn dư thuốc bảo vệ thực vật, kháng sinh, chất bảo quản, phụ gia,... trong các sản phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Nông nghiệp, tạo niềm tin cho người tiêu dùng thực phẩm nông, lâm, thuỷ sản.

### II. Yêu cầu

- Ngăn chặn, xử lý việc lưu thông, buôn bán, sử dụng chất cấm, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, chất xử lý cải tạo môi trường, chất bảo quản, phụ gia ngoài danh mục, kém chất lượng, không an toàn trong trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng, bảo quản, chế biến thủy sản.

- Tỷ lệ mẫu giám sát tồn dư thuốc bảo vệ thực vật, chất bảo quản trong rau, quả; tồn dư hóa chất, kháng sinh, chất bảo quản, phụ gia trong các loại sản phẩm thịt, thủy sản nuôi; ô nhiễm vi sinh trong thịt giảm 10% so với năm 2015.

- Trên 80% cơ sở giết mổ, kinh doanh động vật, sản phẩm động vật trên địa bàn tỉnh được tập huấn, tuyên truyền các quy định nhà nước về vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm (ATTP).

- Phấn đấu 100% sản phẩm gia súc, gia cầm tại các cơ sở giết mổ được kiểm tra giám sát.

- Tỷ lệ cơ sở sản xuất kinh doanh nông, lâm, thủy sản được kiểm tra đạt yêu cầu về điều kiện ATTP (đạt trên 98% số cơ sở được kiểm tra).

- Tỷ lệ cơ sở sản xuất kinh doanh nông, lâm, thủy sản xếp loại C (dưới 3% số cơ sở được kiểm tra).

- Xây dựng và nhân rộng chuỗi cung ứng nông, lâm, thủy sản an toàn; tổ chức kiểm tra, giám sát, cấp giấy xác nhận bán sản phẩm an toàn và công khai tại nơi bày bán.

Đồng Tháp, ngày 20 tháng 6 năm 2016

### KẾ HOẠCH

Hành động Năm cao điểm vệ sinh an toàn thực phẩm

trong lĩnh vực nông nghiệp

### I. Mục tiêu

### II. Yêu cầu

- 100% cơ sở sản xuất kinh doanh sản phẩm nông, lâm, thủy sản, cơ sở giết mổ được kiểm tra điều kiện vệ sinh thú y, ATTP.

- 100% các cơ sở trồng trọt (trên 10 ha) ký Bản cam kết sản xuất thực phẩm an toàn; định kỳ tổ chức kiểm tra việc thực hiện của các cơ sở đã cam kết.

### **III. Nội dung thực hiện**

#### **1. Hoàn thiện cơ chế chính sách, pháp luật**

Ban hành các văn bản, cơ chế chính sách đặc thù trong quản lý và hỗ trợ phát triển liên kết chuỗi sản xuất kinh doanh nông, lâm, thủy sản đảm bảo chất lượng, ATTP dựa trên các cơ chế chính sách pháp luật chung của Nhà nước.

#### **2. Thông tin, truyền thông về an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp**

- Tuyên truyền về tác hại đối với sức khỏe người tiêu dùng và thiệt hại kinh tế đối với nhà sản xuất, kinh doanh khi sử dụng chất cấm hoặc lạm dụng thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, kháng sinh,...; hướng dẫn các cơ sở sản xuất áp dụng thực hành sản xuất tốt (GAP, GMP) đặc biệt không sử dụng chất cấm, chất bảo quản, phụ gia, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y ngoài danh mục; tuân thủ nguyên tắc 04 đúng về sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y; phổ biến đến người tiêu dùng biết, ủng hộ sản phẩm an toàn có xác nhận.

- Tuyên truyền, phổ biến cho người sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản biết về mức xử phạt đối với các hành vi vi phạm về vệ sinh ATTP (Bộ Luật Hình sự số 100/2015/QH13 ngày 27 tháng 11 năm 2015; Nghị định 178/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm).

- Công khai kết quả phân loại A, B, C đối với các cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh; thông tin về các chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn (địa chỉ nơi bày bán sản phẩm nông, lâm, thủy sản được kiểm soát, xác nhận sản phẩm an toàn).

- Thông tin kịp thời, đầy đủ kết quả điều tra, truy xuất và xử lý các hành vi vi phạm về an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản theo đúng quy định.

#### **3. Giám sát, kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm**

- Tổ chức lấy mẫu giám sát, cảnh báo và điều tra, truy xuất, xử lý tận gốc đối với sản phẩm, cơ sở sản xuất kinh doanh vi phạm các quy định về ATTP.

- Phối hợp với Sở Công thương, Sở Y tế, Công an tỉnh, các đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện điều tra, triệt phá dứt điểm các đường dây nhập lậu, lưu trữ, lưu thông, buôn bán chất cấm, hóa chất, kháng sinh, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật ngoài danh mục được phép sử dụng trong trồng trọt, chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản.

- Kiểm tra, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo Thông tư 45/2014/TT-BNNPTNT ngày 03 tháng 12 năm 2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; phổ biến, hướng dẫn cho các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ ký bản cam kết sản xuất thực phẩm an toàn và kiểm tra việc thực hiện theo Thông tư số 51/2014/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 12 năm 2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; thanh tra, xử lý vi phạm và tái kiểm tra đối với cơ sở xếp loại C theo quy định.

- Tăng cường thanh tra chuyên ngành đột xuất các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp, thực phẩm nông, lâm, thủy sản nhằm kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các vi phạm về chất lượng ATTP theo quy định.

- Thực hiện kiểm tra, giám sát dư lượng thuốc bảo vệ thực vật tại vùng sản xuất rau, cây ăn trái tập trung, các điểm liên kết tiêu thụ nông sản an toàn; kiểm tra, giám sát dư lượng các chất độc hại tồn lưu trong động vật, sản phẩm động vật và thủy sản nuôi,...

#### **4. Hỗ trợ kết nối sản xuất và kinh doanh sản phẩm nông lâm thủy sản an toàn**

- Cung cấp thông tin về các cơ sở sản xuất nông, lâm, thủy sản đã được chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm và các hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến khác (VietGap, GMP, HACCP...); thông tin về các chuỗi cung cấp thực phẩm an toàn cho Sở Công thương để thiết lập liên kết các cơ sở này với các kênh phân phối sản phẩm.

- Phối hợp với Sở Công thương tổ chức các hội thảo về xúc tiến thương mại, kết nối sản xuất - tiêu thụ sản phẩm an toàn và quảng bá sản phẩm an toàn (theo Kế hoạch liên tịch số 14/KH-LT-SNN-SCT ngày 17 tháng 3 năm 2016 giữa Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Sở Công thương về việc phối hợp thí điểm liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông sản được xác nhận an toàn. Trong đó lựa chọn, tập huấn, tuyên truyền, phổ biến các quy trình kỹ thuật sản xuất nông sản an toàn, hướng dẫn, theo dõi ghi chép nhật ký sản xuất, thực hiện xác nhận nông sản an toàn cho tổ chức, cá nhân tham gia chuỗi sản xuất liên kết tiêu thụ tại 3 điểm bán ở thành phố Cao Lãnh, thành phố Sa Đéc và thị xã Hồng Ngự).

- Thực hiện các chuỗi cung ứng thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn kết hợp với kiểm tra, lấy mẫu giám sát, xác nhận sản phẩm an toàn cho người tiêu dùng.

#### **5. Tổ chức lực lượng, nâng cao năng lực**

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ tham gia quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản, đặc biệt là cán bộ tuyên truyền phổ biến pháp luật.

- Kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý và thanh tra chuyên ngành về vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản theo Thông tư liên tịch 14/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Liên Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Bộ Nội vụ và Thông tư 15/2015/TT-BNNPTNT ngày 26 tháng 3 năm 2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

#### IV. Kinh phí

Kinh phí được thực hiện lồng ghép trong nguồn kinh phí cấp cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn năm 2016.

#### V. Tổ chức thực hiện

##### 1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện nội dung kế hoạch đảm bảo yêu cầu đề ra.

- Chỉ đạo đơn vị chuyên môn triển khai thực hiện theo đúng chức năng nhiệm vụ được phân công (*chi tiết xem phụ lục kèm theo*).

- Định kỳ báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân tỉnh.

##### 2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Chỉ đạo các đơn vị chuyên môn tăng cường công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực an toàn vệ sinh thực phẩm; chủ động thành lập các đoàn thanh tra, kiểm tra về ATTP của các cơ sở sản xuất kinh doanh nông, lâm, thủy sản trên địa bàn.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện thanh tra, kiểm tra, kiểm soát chất lượng vệ sinh ATTP trong hoạt động sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông, lâm, thủy sản tại địa phương theo quy định.

- Định kỳ báo kết quả thực hiện về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo... .

##### Nơi nhận:

- CT, Các PCT/UBND Tỉnh;
- Các Sở: NN&PTNT, CT, YT;
- Công an tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu VT, NC/KTN Đ.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Hùng



**Phạm vi/Điều kiện công thực hiện kế hoạch hành động năm vệ sinh ATTP  
trong lĩnh vực nông nghiệp  
tại Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2016  
của Ủy ban nhân dân tỉnh)**

TT	* Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Thời hạn hoàn thành
I	Thông tin, tuyên thông về an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn			
1	Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản không sử dụng hóa chất, kháng sinh cấm, kháng sinh nguyên liệu; không滥dụng thuốc thú y, chất xử lý cải tạo môi trường.	Các Chi cục: Thủy sản, Thú y, Trung tâm Khuyến nông Khuyến ngư	Phòng NN&PTNT/Phòng Kinh tế các huyện, thị, thành phố	Trong năm
2	Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn sử dụng thuốc bảo vệ thực vật theo nguyên tắc 4 đúng; phổ biến áp dụng phòng trừ dịch hại tổng hợp (IPM) trong sản xuất.	Chi cục Bảo vệ thực vật	Phòng NN&PTNT/Phòng Kinh tế các huyện, thị, thành phố	Trong năm
II	Giám sát, kiểm tra, thanh tra			
1	Chuỗi sản phẩm thực vật, tập trung sản phẩm rau, quả			
1.1	Kiểm tra, giám sát việc lưu thông, phân phối thuốc bảo vệ thực vật; phát hiện xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.	Chi cục Bảo vệ thực vật	Phòng NN&PTNT/Phòng Kinh tế các huyện, thị, thành phố	Trong năm
1.2	Kiểm tra Điều kiện an toàn thực phẩm các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh thực phẩm, trọng tâm là việc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, phân bón theo Thông tư số 45/2014/TT-BNNPTNT và Thông tư 51/2014/TT-BNNPTNT. Thanh tra xử lý vi phạm đối với cơ sở loại C, tái kiểm tra vẫn xếp loại C.	Thanh tra Sở và Các chi cục: Bảo vệ thực vật, Thủ y, Thủy sản, Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản	Phòng NN&PTNT/Phòng Kinh tế các huyện, thị, thành phố	Trong năm
	Thanh tra đột xuất cơ sở trông trọt, sơ chế, chế biến bao gói sản phẩm và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.	Thanh tra Sở và Các Chi cục: Bảo vệ thực vật, Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản	Phòng NN&PTNT/Phòng Kinh tế các huyện, thị, thành phố	Trong năm
2	Chuỗi sản phẩm động vật, tập trung thịt lợn, thịt gà và sản phẩm chế biến từ thịt lợn, thịt gà.			
2.1	Kiểm tra, giám sát việc lưu thông, phân phối thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y, hóa chất, kháng sinh, chế phẩm sinh học dùng trong thú y; kịp thời phát hiện xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.	Thanh tra Sở và Chi cục Thủ y	Phòng NN&PTNT/Phòng Kinh tế các huyện, thị, thành phố	Trong năm

TT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Thời hạn hoàn thành
2.2	Kiểm tra Điều kiện ATTP các tổ chức, cá nhân chăn nuôi, giết mổ, trọng tâm là việc sử dụng thuốc thú y, kháng sinh, thức ăn trong chăn nuôi; vệ sinh thú y trong giết mổ, vận chuyển, bày bán theo Thông tư 45/2014/TT-BNNPTNT và Thông tư 51/2014/TT-BNNPTNT. Giám sát tồn dư chất cấm trong nước tiều lợn trong chăn nuôi, giết mổ. Thanh tra xử lý vi phạm đối với cơ sở loại C, tái kiểm tra vẫn xếp loại C.	Thanh tra Sở và Chi cục Thú y	Phòng NN&PTNT/Phòng Kinh tế các huyện, thị, thành phố	Trong năm
2.3	Thanh tra chuyên ngành đột xuất các cơ sở chăn nuôi, cách ly kiềm dịch, giết mổ động vật, sơ chế, chế biến, bảo quản kinh doanh sản phẩm động vật, phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.	Thanh tra Sở và Các Chi cục: Thú y, Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản	Phòng NN&PTNT/Phòng Kinh tế các huyện, thị, thành phố	Trong năm
3	<b>Chuỗi sản phẩm thủy sản, tập trung thủy sản nuôi</b>			
3.1	Kiểm tra, giám sát các cơ sở kinh doanh, buôn bán thuốc thú y, thức ăn, chất xử lý cải tạo môi trường trong nuôi trồng thủy sản; phát hiện xử lý nghiêm vi phạm.	Thanh tra Sở và Các Chi cục: Thủy sản, Thú y	Phòng NN&PTNT/Phòng Kinh tế các huyện, thị, thành phố	Trong năm
3.2	Kiểm tra Điều kiện ATTP các tổ chức, cá nhân nuôi trồng thủy sản, trọng tâm là việc sử dụng thuốc thú y, hóa chất, kháng sinh, thức ăn, chất xử lý cải tạo môi trường trong nuôi trồng thủy sản theo Thông tư số 45/2014/TT-BNNPTNT và Thông tư 51/2014/TT-BNNPTNT. Thanh tra xử lý vi phạm đối với cơ sở loại C, tái kiểm tra vẫn xếp loại C.	Thanh tra Sở và Các Chi cục: Thủy sản, Thú y	Phòng NN&PTNT/Phòng Kinh tế các huyện, thị, thành phố	Trong năm
3.3	Thanh tra đột xuất cơ sở nuôi trồng thủy sản, thu gom nguyên liệu, cơ sở chế biến thủy sản, phát hiện và xử lý kịp nghiêm vi phạm về an toàn thực phẩm.	Thanh tra Sở và Chi cục Thủy sản, Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản	Phòng NN&PTNT/Phòng Kinh tế các huyện, thị, thành phố	Trong năm